

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
Về việc xác định cha cho con

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Dung.

Thư ký phiên họp: Ông Lê Thế Hồng – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Kim N - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 05/2021/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 11 năm 2021 về “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân gia đình số: 02/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 17 tháng 12 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:* Anh Trần Công Đ. Sinh ngày: 21/9/1988. Địa chỉ cư trú: Thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đoàn Tiến C, sinh năm: 1944 (chết ngày: 20/6/2018).

Địa chỉ: Thôn 3, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Bà Trần Thị X. Sinh năm: 1948. Địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

3. Ông Đoàn Tiến S. Sinh năm: 1969. Địa chỉ: Thôn 1, xã S, huyện Hn, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

4. Chị Đoàn Thị Hồng N. Sinh năm: 1983. Địa chỉ: Thôn 1, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

5. Anh Đoàn Phi H. Sinh năm: 1984. Địa chỉ: Thôn 3, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

6. Chị Đoàn Thị Thanh H1. Sinh năm: 1993. Địa chỉ: Xóm K, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình ngày 01 tháng 11 năm 2021, bản tự khai cũng như tại phiên họp người yêu cầu anh Trần Công Đ trình bày:

Năm 1975 đến năm 1988, mẹ của anh Trần Công Đ là bà Trần Thị X và ông Đoàn Tiến C; sinh năm: 1944; nơi ĐKNKTT: Thôn 3, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đều là công nhân Lâm trường V, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đã có quan hệ tình cảm yêu thương và chung sống với nhau như vợ chồng mặc dầu ông C đã có vợ con, dẫn đến bà X có bầu và sinh anh Đ vào ngày 21/9/1988 được đăng ký khai sinh tại UBND xã H, huyện H1 (hiện nay là thị trấn V, huyện V1), tỉnh Hà Tĩnh. Trong giấy khai sinh ghi tên con là Trần Công Đ, tên bố là Đoàn Tiến C, tên mẹ là Trần Thị X nhưng ông C không nhận anh Đ là con. Đến ngày 20/6/2018 ông Đoàn Tiến C chết, theo giấy chứng tử số: 44/TLKT- BS, ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi ông C mất, anh Đ đã tìm về cội nguồn, tổ tiên nên cùng ông Đoàn Tiến S là em ruột của ông Đoàn Tiến C đi làm xét nghiệm giám định ADN. Tại kết quả xét nghiệm ADN ngày 09/10/2021 kết luận anh Trần Công Đ và ông Đoàn Tiến S có quan hệ huyết thống theo dòng nội (trên NSTY). Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi của một người con được mang đúng họ tên của người cha đẻ nên anh đề nghị Tòa án nhân dân thành huyện H xác định ông Đoàn Tiến C, sinh năm 1944, mất ngày 20/6/2018; địa chỉ: Thôn 3, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh là cha đẻ của anh Trần Công Đ.

Tại bản tự khai và tại phiên họp bà Trần Thị X trình bày:

Năm 1975 bà đi công nhân lâm trường V, đóng tại xã H, huyện H (nay là thị trấn V), huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình công tác từ năm 1975 đến năm 1988 bà và ông Đoàn Tiến C có quan hệ tình cảm với nhau. Ngày 21/9/1988 bà X sinh anh Trần Công Đ, đăng ký khai sinh tại UBND xã H, huyện H (nay là thị trấn V), huyện V, tỉnh Hà Tĩnh, trong giấy khai sinh ghi tên cha Đoàn Tiến C, mẹ Trần Thị X. Tuy nhiên ông Đoàn Tiến C đã có gia đình vợ con ở xã S, huyện H nên không giám nhận anh Trần Công Đ là con, vì sợ ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình của ông C. Anh Trần Công Đ hiện nay đã trưởng thành, có gia đình, vợ con, muốn tìm về cội nguồn tổ tiên; muốn nhận ông Đoàn Tiến C là cha đẻ nên đã cùng ông Đoàn Tiến S là em ruột ông Đoàn Tiến C đi xét nghiệm giám định ADN. Tại kết quả xét nghiệm ADN ngày 09/10/2021 kết luận anh Trần Công Đ và ông Đoàn Tiến S có quan hệ huyết thống theo dòng nội (trên NSTY). Để anh Trần Công Đ được mang họ tên đúng cha đẻ là ông Đoàn Tiến C và đảm bảo cho quyền lợi sau này của anh nên bà X thống nhất với yêu cầu của anh Trần Công Đ đề nghị Tòa án nhân dân huyện H xác định ông Đoàn Tiến C, sinh năm: 1944; chết ngày 20/6/2018; địa chỉ: Thôn 3, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh là cha đẻ của anh Trần Công Đ, sinh ngày 21/9/1988.

Tại bản tự khai và tại phiên họp hôm nay ông Đoàn Tiến S trình bày:

Năm 1977 đến năm 1988 anh trai ông là ông Đoàn Tiến C cùng làm việc với bà Trần Thị X một đơn vị tại lâm trường V và có quan hệ tình cảm với bà Trần Thị X, đến ngày 21/9/ 1988 bà Trần Thị X sinh anh Trần Công Đ, đăng ký khai sinh mang tên cha Đoàn Tiến C, mẹ Trần Thị X. Hiện nay anh Trần Công Đ muốn tìm về cội nguồn tổ tiên nên cùng tôi (Đoàn Tiến S) đi giám định ADN tại Công ty cổ phần dịch vụ và phân tích di truyền – Gentys. Kết quả kết luận tôi và anh Trần Công Đ có

quan hệ huyết thống theo dòng nội nên ông nhất trí với yêu cầu của anh Đ xác định ông Đoàn Tiến C là cha của anh Đ.

Tại bản tự khai và tại phiên họp chị Đoàn Thị Hồng N, anh Đoàn Quốc H và chị Đoàn Thị Thanh H (con ruột ông C) trình bày:

Năm 1977 ông Đoàn Tiến C đi công nhân Lâm trường V, đơn vị đóng tại xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (nay là thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh). Quá trình làm việc từ năm 1977 đến năm 1988 ông Đoàn Tiến C có quan hệ tình cảm với bà Trần Thị X. Ngày 21/9/1988 bà Trần Thị X sinh anh Trần Công Đ, do sợ ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình nên bố tôi ông Đoàn Tiến C không giám nhận anh Trần Công Đ là con. Ông Đoàn Tiến C mất ngày 20/6/2018, anh Trần Công Đ muốn tìm về cội nguồn tổ tiên, muốn xác định ông Đoàn Tiến C là cha ruột nên đã cùng chú ruột chúng tôi là ông Đoàn Tiến S (em ruột ông C) đi làm giám định ADN. Kết quả anh Trần Công Đ có mối quan hệ huyết thống theo dòng nội (Trên NSTY). Do vậy chị N, anh H và chị H yêu cầu Tòa án căn cứ kết luận giám định ADN chấp nhận yêu cầu của anh Trần Công Đ xác định ông Đoàn Tiến C là cha đẻ.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định tại Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự thực hiện đúng quy định tại Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung việc dân sự: Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39; các Điều 366, 369, 370 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 88, Điều 89, Điều 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu của anh Trần Công Đ, xác định ông Đoàn Tiến C là cha đẻ của anh Trần Công Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Anh Trần Công Đ là người yêu cầu có đăng ký Hộ khẩu thường trú và hiện đang cư trú tại địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Do vậy, việc Hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H theo quy định tại điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quyền yêu cầu: Anh Trần Công Đ yêu cầu Tòa án nhân dân huyện H xác định cha cho con. Đây là yêu cầu về Hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

Theo lời trình bày của anh Trần Công Đ, bà Trần Thị X, ông Đoàn Tiến S (Là em ruột của ông C), chị Đoàn Thị Hồng N, anh Đoàn Quốc H và chị Đoàn Thị Thanh H (Đều là con ruột ông C) đều khẳng định giữa bà X và ông C có quan hệ

tình cảm từ năm 1977 đến năm 1988 và sinh được một người con chung là anh Trần Công Đ.

Theo kết quả xét nghiệm ADN ngày 09/10/2021 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền- Gentis kết luận: Người có mẫu ADN ký hiệu Đoàn Tiến S và người có mẫu ADN ký hiệu Trần Công Đ có cùng quan hệ huyết thống theo dòng nội (trên NST Y).

Do đó, có đủ căn cứ xác định ông Đoàn Tiến C là cha của anh Trần Công Đ.

Xét thấy: Yêu cầu xác định cha cho con của anh Trần Công Đ là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Trần Công Đ, cần chấp nhận yêu cầu của anh Trần Công Đ.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tại phiên họp là chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của anh Trần Công Đ là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[5] Về chi phí giám định ADN: Người yêu cầu là anh Trần Công Đ đã nộp toàn bộ chi phí giám định ADN và không yêu cầu Toà án giải quyết đối với khoản chi phí này nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình: Căn cứ khoản 1 Điều 35, Điều 36, và Điều 37 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc anh Trần Công Đ phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 88, Điều 89, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 141, Điều 361, Điều 366, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, Điều 36, và Điều 37 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của anh Trần Công Đ: Xác định ông Đoàn Tiến C, sinh năm 1944, mất ngày 20/6/2018; địa chỉ: Thôn 3, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh là cha đẻ của anh Trần Công Đ, sinh ngày 21/9/1988; địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Các đương sự có quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục theo quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình: Anh Trần Công Đ phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng anh Trần Công Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 006263 ngày 17 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H. Tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình anh Trần Công Đ đã nộp đủ.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu Anh Trần Công Đ; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị X, ông Đoàn Tiến S, chị Đoàn Thị Hồng N, anh Đoàn Phi H, chị Đoàn Thị Thanh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc Hôn nhân gia đình hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc Hôn nhân gia đình trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung